

Số 207/KH-UBND

Hà Tiên, ngày 29 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hà Tiên năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hà Tiên năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đẩy mạnh phát triển chính quyền số, kinh tế số, xây dựng xã hội số để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; kết nối, cung cấp dịch vụ, giải quyết mối quan hệ và thay đổi phương thức sống, làm việc của người dân; góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, chính quyền, thay đổi lề lối làm việc của cán bộ, công chức.

- Tiến hành triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan Nhà nước, dân hoàn thiện các chỉ số chuyển đổi số cấp thành phố trên cơ sở các nội dung của Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/5/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển chính quyền số

- 100% dịch vụ công (đủ điều kiện) cung cấp trực tuyến mức độ toàn trình.
- 100% thông tin người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.
- 100% các cơ quan Nhà nước trên địa bàn thành phố kết nối hạ tầng mạng băng thông rộng trên mạng chuyên dùng của Chính phủ để đáp ứng triển khai các dịch vụ số, đảm bảo an toàn thông tin.
- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; duy trì Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố.
- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

- 100% cấp thành phố được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật); 100% văn bản của cơ quan nhà nước từ cấp thành phố đến cấp xã được ký số.

- 80% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng CNTT và an toàn thông tin; tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

- Trên 90% doanh nghiệp hài lòng với các dịch vụ số của Chính quyền số thành phố cung cấp; Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần tạo sự đồng thuận cao nhất trong nhân dân.

- 80% - 90% người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh được xác thực định danh điện tử thông suốt hợp nhất với hệ thống tỉnh.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến: Tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử: Tối thiểu 80%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt trên 50%.

- Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng và trước hạn trên 95%.

b) Phát triển kinh tế số

- Phần đầu tỷ trọng kinh tế số đạt 6% -8% GRDP;

- Phần đầu kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu đạt 7% -9%;

- Phần đầu tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 7% - 9%.

- Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt từ 70-80%;

- Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt từ 40-50%;

- Phần đầu tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt từ 1-2%.

c) Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt 80%;

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt từ 45-50%;

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt 70%

- Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt 70%;

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 50%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 30%;
- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%.
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 80%.

d) Bảo đảm an toàn thông tin

- Phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.
- Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra đánh giá, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khu nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2024 trên địa bàn thành phố bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân địa phương.
- Phối hợp các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2024 trên địa bàn thành phố tập trung vào việc phát động các sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.
- Tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của cơ quan, địa phương; chủ động thí điểm triển khai sáng kiến mới tại cơ quan, địa phương.

2. Thể chế số

- Tiếp tục triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, văn bản quy định, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hướng dẫn thi hành để triển khai Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố (văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hướng dẫn; quy chuẩn/tiêu chuẩn kỹ thuật; quy định; quy chế,...)

- Phối hợp xây dựng các chính sách thúc đẩy hoạt động Chuyển đổi số (tỷ lệ chi Ngân sách nhà nước tối thiểu hằng năm cho chuyển đổi số; chính sách thuế chuyên gia chuyển đổi số; chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số).

3. Hạ tầng số

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông triển khai phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các xã, phường trên toàn thành phố; Phối hợp kết nối internet đến từng hộ gia đình; Nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng chất lượng ở các vùng trắng, vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng

- Khuyến khích các doanh nghiệp triển khai nhân rộng việc xây dựng, phát triển mạng 5G tại trên địa bàn thành phố.

4. Dữ liệu số

- Hoàn thành việc số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, ban ngành trên địa bàn thành phố, triển khai cung cấp, chia sẻ dữ liệu lên Cổng dữ liệu mở phục vụ cho cơ quan nhà nước trong công tác quản lý và phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp triển khai thực hiện số hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành quan trọng hình thành các hệ thống thông tin, bao gồm: Báo cáo định kỳ phục vụ quản lý trên địa bàn thành phố; Quản lý ngành Y tế; Quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo; Quản lý ngành Tài nguyên Môi trường; Quản lý ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Quản lý ngành Tư pháp; Quản lý ngành Lao động - Thương binh - Xã hội; Quản lý ngành Tài chính – Kế hoạch; Quản lý ngành Nội vụ,...

5. Nền tảng số

- Phối hợp triển khai nền tảng LGSP trong việc kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu thống nhất trên toàn thành phố. Kết nối, liên thông dữ liệu với các hệ thống của Tỉnh.

- Hoàn thiện Nền tảng xác thực tập trung (SSO).

- Hoàn thiện Nền tảng số hóa dùng chung toàn thành phố.

- Phối hợp triển khai cập nhật dữ liệu Hệ thống thông tin địa lý thành phố (GIS).

- Phối hợp triển khai Nền tảng Trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

- Phối hợp triển khai Nền tảng Hỗ trợ, tư vấn khám chữa bệnh từ xa; Quản lý tiêm chủng.

- Nâng cấp hoàn thiện nền tảng giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng; Triển khai hệ thống giám sát an toàn an ninh mạng (SOC) cho hạ tầng, hệ thống thông tin toàn thành phố.

- Duy trì, nâng cấp mở rộng Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của thành phố và UBND cấp xã, phường.

6. Nhân lực số

- Phối hợp thực hiện công tác đào tạo, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước; đào tạo đội ngũ chuyên trách CNTT trong cơ quan nhà nước thành các chuyên gia về Chuyển đổi số.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số. Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về Chuyển đổi số do Tỉnh tổ chức.

7. An toàn thông tin mạng

- Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố chủ trì, phối hợp cùng phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố, UBND các phường-xã hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị bảo mật và thuê dịch vụ an toàn thông tin chuyên nghiệp nhằm bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung cho các hệ thống thông tin quan trọng của thành phố. Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Phối hợp thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định và các hệ thống thông tin trước khi đưa vào sử dụng. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin các hệ thống thông tin của thành phố.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

8. Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung một cách có hiệu quả như: Hệ thống Văn phòng điện tử, Hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, hệ thống thông tin địa lý GIS,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng và đảm bảo các mục tiêu đề ra trong năm 2024.

- Phối hợp nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp; đưa toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên toàn trình. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Tỉnh; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng dẫn toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, ưu tiên đặc biệt nhiệm vụ kết nối, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh để tự động điền các thông tin vào biểu mẫu điện tử và cắt giảm thành phần hồ sơ, bảo đảm nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp xây dựng chương trình nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

9. Kinh tế số

- Phối hợp triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố theo hướng dẫn tại Quyết định số 1034/QĐ-BTTTT ngày 21/7/2021 và Quyết định số 350/QĐ-BTTTT ngày 24/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Xây dựng kế hoạch phổ biến kiến thức chung về xây dựng lộ trình và thực hiện chuyển đổi sang kinh tế số, giới thiệu và chia sẻ các bài học thành công của doanh nghiệp khi chuyển đổi qua kinh tế số nói chung.

- Phối hợp triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp.

- Tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng ngành hàng để tạo thêm các chuỗi liên kết mới.

- Tổ chức triển khai mô hình chợ không dùng tiền mặt (chợ 4.0).

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Phát triển nền tảng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hỗ trợ các sản phẩm tham gia thương mại điện tử, quản lý chuỗi giá trị, xuất khẩu.

10. Xã hội số

Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế của thành phố theo hướng dẫn tại văn bản số 781/BTTTT-QLDN ngày 04/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, trong đó chú trọng các chỉ tiêu: Số trường học, cơ sở giáo dục thực hiện chuyển đổi số, áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt; tỷ lệ số giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục; số bệnh viện, cơ sở y tế thực hiện chuyển đổi số, áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt; tỷ lệ số giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh viện, cơ sở y tế.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các chương trình truyền hình, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của thành phố; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước về Chuyển đổi số; Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, các cơ quan truyền thông của tỉnh, thành phố); Phát huy vai trò của các nền tảng mạng xã hội (Zalo OA, facebook...) là kênh tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền qua hệ thống Công thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chuyển đổi số và các hoạt động Chuyển đổi số.

2. Phối hợp phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp Bưu điện tỉnh phối hợp với các cơ quan nhà nước đẩy mạnh dịch vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử Postmart.vn, Voso.vn và kết nối với các nền tảng thương mại điện tử lớn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số và tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng xây dựng Chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh.

- Các doanh nghiệp viễn thông - CNTT trên địa bàn thành phố tăng cường nghiên cứu, phát triển, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số, nền tảng công nghệ số.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Thúc đẩy các hoạt động như nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai chuyển đổi số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối,...

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của thành phố, nguồn vốn xã hội hóa,... đầu tư hạ tầng CNTT, dịch vụ, triển khai các dự án ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước, ứng dụng CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trong đó, ưu tiên sử dụng nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn ngân sách nhà nước chỉ tập trung vào thực hiện xây dựng, triển khai kết cấu hạ tầng, Chính quyền số, làm nền tảng để xây dựng và phát triển các lĩnh vực khác.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số để nâng cao năng lực cạnh tranh nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Tham mưu ban hành chính sách đãi ngộ và hỗ trợ cho công chức, viên chức làm nhiệm vụ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

5. Tăng cường hợp tác

Tổ chức đoàn công tác tham quan, học tập chia sẻ kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Đô thị thông minh, Chuyển đổi số tại các huyện/thành phố trong và ngoài tỉnh, các tổ chức, doanh nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí chi cho ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước từ nguồn vốn ngân sách của tỉnh, thành phố (bao gồm nguồn vốn sự nghiệp và vốn đầu tư công trung hạn); nguồn đầu tư xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố

- Chủ trì phối hợp cùng các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố và UBND các phường-xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

- Định kỳ, đột xuất báo cáo UBND tỉnh về tình hình ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị triển khai và thực hiện đúng theo lộ trình kế hoạch đề ra, đảm bảo các nhiệm vụ, dự án không chồng chéo, trùng lặp khi triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố lập dự trù kinh phí thực hiện Kế hoạch này, gửi phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND thành phố phê duyệt; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, theo quy định.

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước về ứng dụng và phát triển CNTT. Triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Chính quyền điện tử/Chính quyền số trong các hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước thuộc thành phố.

2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

- Phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các ngành có liên quan tham mưu UBND thành phố theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch theo đúng các quy định về quản lý nhà nước trong việc ứng dụng và phát triển CNTT, đảm bảo gắn kết chặt chẽ CCHC với ứng dụng CNTT, thống nhất, hiệu quả, chất lượng trong triển khai, tham mưu UBND thành phố tổ chức, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến theo danh mục của UBND tỉnh; theo dõi, triển khai thực hiện chữ ký số của các phòng, ban ngành thành phố, UBND các phường, xã.

- Phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin thành phố duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả hạ tầng thông tin đáp ứng yêu cầu đổi mới, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan nhà nước theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định, phê duyệt dự toán thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch; thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư và tham mưu cấp thẩm quyền cân đối nguồn vốn đầu tư công thực hiện các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định.

- Cân đối khả năng nguồn vốn ngân sách thành phố trong giai đoạn, đảm bảo thực hiện cơ bản mục tiêu Kế hoạch đề ra.

4. Phòng Nội vụ thành phố

- Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố theo dõi, đôn đốc các cơ quan nhà nước trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số phục vụ Cải cách hành chính trên địa bàn thành phố.

- Chọn cử đối tượng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức về Chuyển đổi số, đảm bảo an toàn an ninh thông tin; bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT và chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực CNTT, Chuyển đổi số trong hệ thống ngành giáo dục trên địa bàn thành phố, nhằm đáp ứng quá trình ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số và phổ cập kiến thức CNTT, kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến trong các trường học.

- Xây dựng và triển khai chương trình ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số vào công tác giảng dạy và học tập trong các trường học.

- Đẩy mạnh thực hiện việc dạy và học trực tuyến tại các cấp học trên địa bàn thành phố; triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, trường học.

6. Trung tâm Y tế thành phố

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng đề án, dự án triển khai ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trong ngành y tế.

- Triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố.

7. Phòng Kinh tế thành phố

Phối hợp với đơn vị có liên quan triển khai mô hình chợ không dùng tiền mặt (chợ 4.0) và đẩy mạnh phát triển kinh tế số trên địa bàn thành phố.

8. Công an thành phố

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các mặt công tác, nhằm đảm bảo an ninh thông tin, an ninh mạng trong quá trình thực hiện các nội dung đề ra trong kế hoạch và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

9. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thành phố và Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử thành phố

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng Chính quyền điện tử, nhằm phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường thời lượng phát các tin, bài tuyên truyền, phổ biến các hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử/ Chính quyền số trên sóng phát thanh và Cổng thông tin điện tử thành phố.

10. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố; UBND các phường, xã

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các đơn vị chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; ưu tiên bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch sau khi phê duyệt.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch chung của thành phố, bảo đảm đồng bộ với Kế hoạch phát triển của ngành, địa phương.

- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố và địa phương cung cấp dịch vụ công trực tuyến có biện pháp tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về các tiện ích khi sử dụng; tham gia tích cực triển khai việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp nhằm duy trì và tiếp tục phát triển các ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số tại cơ quan, thực hiện ngày càng hiệu quả, thiết thực hơn.

- Tích cực đẩy mạnh ứng dụng CNTT phát triển Chính quyền số gắn với cải cách hành chính hàng năm theo kế hoạch đã được UBND thành phố phê duyệt.

11. Đề nghị Bưu điện thành phố

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố, các ngành liên quan tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố; hỗ trợ hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo gia tăng số lượng hồ sơ được giải quyết trên môi trường mạng, hồ sơ chuyển phát qua dịch vụ bưu chính; chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin, tài liệu trong chuyển phát hồ sơ hành chính.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số thành phố Hà Tiên năm 2024, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời báo cáo UBND thành phố (thông qua phòng Văn hóa và Thông tin thành phố) xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- TT. TU, HĐND TP (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT.UBND TP (báo cáo);
- Các phòng, ban chuyên môn thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH
Nguyễn Đức Chính